

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ GIẢM HỌC PHÍ
TRƯỜNG : MN PHƯỚC HÒA
HK II : NĂM HỌC 2021-2022

ST T	Họ Và Tên HS	Lớp	Họ tên cha, mẹ Người đỡ đầu	Địa chỉ (Ấp, xã)	Thuộc đối tượng					Số tiền			Ghi chú
					Có cha, mẹ thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Tỉnh	Tàn tật, khuyết tật, khó khăn về kinh tế	Trẻ em mẫu giáo, học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng (theo quy định)	Có cha, mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Tỉnh	Trẻ em học mẫu giáo, và học sinh phổ thông là con của hạ sỹ quan và bình sỹ, chiến sỹ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân	Số tháng	Số tiền 1 tháng	Thành tiền	
1	Lê Thị Mỹ Trinh	Lá 5	Nguyễn Kim Loan	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD	X					4	25,000	100.000	
2	Nguyễn Lê Gia Hân	Mầm 4	Nguyễn Thị Trường Giang	Ấp 1B, Phước Hòa, PG, BD	X					4	25,000	100.000	
3	Nguyễn Thị Nhã Vy	Lá 3	Nguyễn Văn Tròn	Ấp 2 A Phước Hào, PG, BD	X					4	25,000	100.000	
	Cộng									12		300.000	

Phước Hòa, ngày 20 tháng 5 năm 2022

Người lập bảng


Hồ Thị Loan



HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Hồng Vân

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO

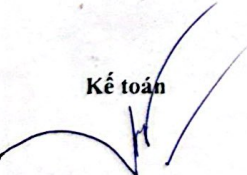
Tổng số học sinh học: 03 học sinh

Tổng số tiền bằng chữ: Ba trăm ngàn đồng

Phú Giáo, ngày 20 tháng 5 năm 2022

Trưởng phòng

Kế toán


Nguyễn Thị Kim Ánh



Dặng Thanh Tuấn

DANH SÁCH HỒ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

TRƯỜNG : MN PHƯỚC HÒA

HK II : NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ Và Tên HS	Lớp	Họ tên cha Người đỡ đầu	Địa chỉ (Ấp, xã)	Thuộc đối tượng			Số tiền		Ghi chú	
					Mồ côi cả cha lần mẹ	Tàn tật, khuyết tật	Có cha, mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Tỉnh	Có cha, mẹ thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Tỉnh	Số tháng		Thành tiền
1	Trần Trọng Nghĩa	Mầm 5	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Ấp Bàu Cò, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
2	Trần Phạm Gia An	Mầm 2	Phạm Thị Trinh	Ấp Bàu Cò, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
3	Nguyễn Minh Luân	Chồi 4	Phan Thị Hồng Nhung	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
4	Nguyễn Văn Vũ Thiên	Chồi 3	Huỳnh Ngọc Tú Phụng	Ấp 1B, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
5	Nguyễn Nhật hoàng	Chồi 2	Nguyễn Ngọc Mạnh	Ấp 1A, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
6	Phan Bảo Liên	Chồi 5	Phan Thanh Bảo	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
7	Phạm Thanh Tiên	Lá 5	Phạm Thị Ánh Nương	Ấp 1B, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
8	Nguyễn Hữu Bảo	Lá 2	Vũ Thị Thùy Dung	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
9	Nguyễn Gia Huy	Lá 4	Nguyễn Thị Minh Huyền	Ấp 1A, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
Cộng										6,750,000	

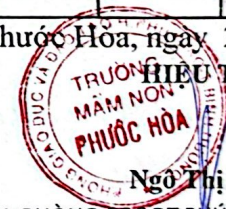
Người lập bảng

Hồ Thị Loan

Kế toán

Nguyễn Thị Kim Ánh

Phước Hòa, ngày 20 tháng 5 năm 2022



Ngô Thị Hồng Vân

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO

Tổng số học sinh học: 9 học sinh

Tổng số tiền bằng số: 6,750,000

Tổng số tiền bằng chữ: Sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng.

Phú Giáo, ngày 8 tháng 5 năm 2022



Trưởng phòng

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ MIỄN HỌC PHÍ
TRƯỜNG : MN PHƯỚC HÒA
HK II : NĂM HỌC 2021-2022

ST T	Họ Và Tên HS	Lớp	Họ tên cha, mẹ Người đỡ đầu	Địa chỉ (Ấp, xã)	Thuộc đối tượng					Số tiền			Ghi chú
					Có cha, mẹ thuộc điện hộ cận nghèo theo quy định của Tỉnh	Tàn tật, khuyết tật, khó khăn về kính tế	Trẻ em mẫu giáo, học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng (theo quy định)	Có cha, mẹ thuộc điện hộ nghèo theo quy định của Tỉnh	Trẻ em học mẫu giáo, và học sinh phổ thông là con của hạ sỹ quan và bình sỹ, chiến sỹ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân	Số tháng	Số tiền 1 tháng	Thành tiền	
1	Trần Trọng Nghĩa	Mầm 5	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Ấp Bầu Cỏ, Phước Hòa, PG, BD		X				4	25.000	100.000	
2	Trần Phạm Gia An	Mầm 2	Phạm Thị Trinh	Ấp Bầu Cỏ, Phước Hòa, PG, BD		X				4	25.000	100.000	
3	Nguyễn Minh Luân	Chồi 4	Phan Thị Hồng Nhung	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD		X				4	25.000	100.000	
4	Nguyễn Văn Vũ Thiên	Chồi 3	Huỳnh Ngọc Tú Phụng	Ấp 1B, Phước Hòa, PG, BD		X				4	25.000	100.000	
5	Nguyễn Nhật Hoàng	Chồi 2	Nguyễn Ngọc Mạnh	Ấp 1A, Phước Hòa, PG, BD		X				4	25.000	100.000	
6	Phan Bảo Liên	Chồi 5	Phan Thanh Bảo	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD		X				4	25.000	100.000	
7	Phạm Thanh Tiên	Lá 5	Phạm Thị ANh Nương	Ấp 1B, Phước Hòa, PG, BD		X				4	25.000	100.000	
8	Nguyễn Hữu Bảo	Lá 2	Vũ Thị Thụy Dung	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD		X				4	25.000	100.000	
9	Nguyễn Gia Huy	Lá 4	Nguyễn Thị Minh Huyền	Ấp 1A, Phước Hòa, PG, BD		X				4	25.000	100.000	
Cộng										12		900.000	

Người lập bảng


Hồ Thị Loan

Kế toán


Nguyễn Thị Kim Ánh



Phước Hòa, ngày 20 tháng 5 năm 2022

TRƯỜNG HIỆU TRƯỞNG

MẦM NON PHƯỚC HÒA

Nguyễn Thị Hồng Vân

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT PHÙ GIÁO

Tổng số học sinh học: 9 học sinh

Tổng số tiền bằng chữ: Chín trăm ngàn đồng

Phù Giáo, ngày tháng năm 2022

Trưởng phòng




Đặng Thanh Tuấn

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ GIẢM HỌC PHÍ
TRƯỜNG : MN PHƯỚC HÒA
HK II : NĂM HỌC 2021-2022

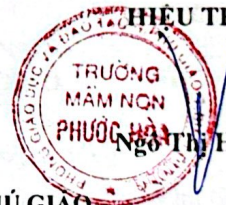
ST T	Họ Và Tên HS	Lớp	Họ tên cha, mẹ Người đỡ đầu	Địa chỉ (Ấp, xã)	Thuộc đối tượng					Số tiền			Ghi chú
					Có cha, mẹ thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Tỉnh	Tàn tật, khuyết tật, khó khăn về kinh tế	Trẻ em mẫu giáo, học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng (theo quy định)	Có cha, mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Tỉnh	Trẻ em học mẫu giáo, và học sinh phổ thông là con của hạ sỹ quan và binh sỹ, chiến sỹ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân	Số tháng	Số tiền 1 tháng	Thành tiền	
1	Lê Thị Mỹ Trinh	Lá 5	Nguyễn Kim Loan	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD	X					4	25,000	100,000	
2	Nguyễn Lê Gia Hân	Mầm 4	Nguyễn Thị Trường Giang	Ấp 1B, Phước Hòa, PG, BD	X					4	25,000	100,000	
3	Nguyễn Thị Nhã Vy	Lá 3	Nguyễn Văn Tròn	Ấp 2 A Phước Hào, PG, BD	X					4	25,000	100,000	
	Cộng									12		300,000	

Phước Hòa, ngày 20 tháng 5 năm 2022

Người lập bảng


Hồ Thị Loan

HIỆU TRƯỞNG


Ngô Thị Hồng Vân

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÀO

Tổng số học sinh học: 03 học sinh

Tổng số tiền bằng chữ: Ba trăm ngàn đồng

Phú Giáo, ngày tháng năm 2022

Trưởng phòng

Kế toán


Nguyễn Thị Kim Ánh


Dũng Thanh Tuấn

DANH SÁCH HỒ TRỢ TIỀN ĂN TRƯA CHO TRẺ EM 5 TUỔI
TRƯỜNG MẦM NON PHƯỚC HÒA
HỌC KỲ II Năm học: 2021-2022 (Tháng 2->5/2022)

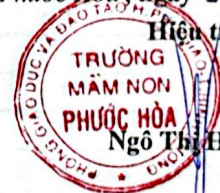
Số TT	Họ và tên học sinh	Lớp	Họ tên cha (mẹ) hoặc người giám hộ	Địa chỉ (Ấp, xã)	Ngày tháng năm sinh	Số tiền được hỗ trợ/ tháng	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ký nhận
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Phạm Thanh Tiền	Lá 5	Phạm Thị Ánh Nương	Ấp 1B, Phước Hòa, PG, BD	17/12/2016	149,000	4	596,000	
2	Nguyễn Hữu Bảo	Lá 2	Vũ Thị Thùy Dung	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD	28/4/2016	149,000	4	596,000	
3	Nguyễn Gia Huy	Lá 4	Nguyễn Thị Minh Huyền	Ấp 1A, Phước Hòa, PG, BD	14/1/2016	149,000	4	596,000	
Tổng cộng								1,788,000	

Kế toán

Hồ Thị Loan

Phước Hòa, ngày 20 tháng 5 năm 2022

Hiệu trưởng



Ngô Thị Hồng Vân

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO

Tổng số học sinh: 3 học sinh

Tổng số tiền: Một triệu bảy trăm tám mươi tám ngàn đồng

Kế toán

Nguyễn Thị Kim Ánh

Phú Giáo, ngày tháng năm 2022

Trưởng phòng



Đặng Thanh Tuấn

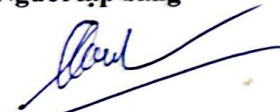
DANH SÁCH HỒ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

TRƯỜNG : MN PHƯỚC HÒA

HK II : NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ Và Tên HS	Lớp	Họ tên cha Người đỡ đầu	Địa chỉ (Ấp, xã)	Thuộc đối tượng				Số tiền		Ghi chú
					Mô côi cả cha lần mẹ	Tàn tật, khuyết tật	Có cha, mẹ thuộc điện hộ nghèo theo quy định của Tỉnh	Có cha, mẹ thuộc điện hộ cận nghèo theo quy định của Tỉnh	Số tháng	Thành tiền	
1	Trần Trọng Nghĩa	Mầm 5	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Ấp Bầu Cò, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
2	Trần Phạm Gia An	Mầm 2	Phạm Thị Trinh	Ấp Bầu Cò, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
3	Nguyễn Minh Luân	Chồi 4	Phan Thị Hồng Nhung	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
4	Nguyễn Văn Vũ Thiên	Chồi 3	Huỳnh Ngọc Tú Phụng	Ấp 1B, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
5	Nguyễn Nhật hoàng	Chồi 2	Nguyễn Ngọc Mạnh	Ấp 1A, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
6	Phan Bảo Liên	Chồi 5	Phan Thanh Bảo	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
7	Phạm Thanh Tiên	Lá 5	Phạm Thị Ánh Nương	Ấp 1B, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
8	Nguyễn Hữu Bảo	Lá 2	Vũ Thị Thùy Dung	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
9	Nguyễn Gia Huy	Lá 4	Nguyễn Thị Minh Huyền	Ấp 1A, PHước Hòa, PG, BD		x			5	750,000	
Cộng										6,750,000	

Người lập bảng



Hồ Thị Loan

Kế toán



Nguyễn Thị Kim Ánh

Phước Hòa, ngày 20 tháng 5 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Thị Hồng Vân

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO

Tổng số học sinh học: 9 học sinh

Tổng số tiền bằng số: 6,750,000

Tổng số tiền bằng chữ: Sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng.

Phù Giáo, ngày tháng năm 2022



Trưởng phòng

Lặng Thanh Tuấn

DANH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN ĂN TRƯA CHO TRẺ EM 5 TUỔI
TRƯỜNG MẦM NON PHƯỚC HÒA
HỌC KỲ II Năm học: 2021-2022 (Tháng 2->5/2022)

Số TT	Họ và tên học sinh	Lớp	Họ tên cha (mẹ) hoặc người giám hộ	Địa chỉ (Ấp, xã)	Ngày tháng năm sinh	Số tiền được hỗ trợ/ tháng	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ký nhận
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Phạm Thanh Tiền	Lá 5	Phạm Thị Ánh Nương	Ấp 1B, Phước Hòa, PG, BD	17/12/2016	149,000	4	596,000	
2	Nguyễn Hữu Bảo	Lá 2	Vũ Thị Thùy Dung	Ấp Bồ Lá, Phước Hòa, PG, BD	28/4/2016	149,000	4	596,000	
3	Nguyễn Gia Huy	Lá 4	Nguyễn Thị Minh Huyền	Ấp 1A, Phước Hòa, PG, BD	14/1/2016	149,000	4	596,000	
Tổng cộng								1,788,000	

Kế toán

Hồ Thị Loan

Phước Hòa, ngày 20 tháng 5 năm 2022

Hiệu trưởng

Ngô Thị Hồng Vân

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO
Tổng số học sinh: 3 học sinh
Tổng số tiền: Một triệu bảy trăm tám mươi tám ngàn đồng

Kế toán

Nguyễn Thị Kim Ánh

Phú Giáo, ngày tháng năm 2022
Trưởng phòng

Đặng Thanh Tuấn